

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH PHÂN CẤP QUẢN LÝ
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến góp ý tham vấn/góp ý: 159 cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân ; Tổng số ý kiến nhận được: 84 ý kiến (trong đó: 14 đơn vị có ý kiến tham gia, 70 đơn vị nhất trí với nội dung dự thảo)

2. Kết quả cụ thể như sau

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	Các đơn vị có ý kiến tham gia		

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Sở Tư pháp	<p>a) Các căn cứ 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, đề nghị chỉnh sửa để đảm bảo phù hợp với quy định tại mục 1 phần III Phụ lục I và Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); bổ sung văn bản quy phạm pháp luật đã sửa đổi, bổ sung văn bản là căn cứ ban hành, ví dụ như</p> <p><i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</i> <i>Căn cứ t Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 59/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 28/2023/QH15, Luật số 54/2024/QH15;</i> <i>Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi t iết một số điều của Luật Thủy lợi, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 40/2023/NĐ-CP; Căn cứ Nghị định số 08/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 125/2025/NĐ-CP, Nghị định số 127/2025/NĐ-CP;</i> <i>.....”</i></p> <p>b) Đề nghị bỏ căn cứ thứ 2, vì căn cứ này không quy định về thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản, không quy định về nội dung, cơ sở ban hành văn bản theo quy định tại Điều 622 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (viết chung là Nghị định số 78/2025/NĐ-CP).</p> <p>c) Căn cứ thứ 10, đề nghị bổ sung từ “Bộ trưởng” vào trước cụm từ “Bộ Nông nghiệp và Môi trường” để đảm bảo chính xác về thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>d) Đề nghị sửa nội dung “Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định...” thành “Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định...” để đảm bảo phù hợp với Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</p>	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
Căn cứ ban hành	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị cơ quan soạn thảo trích dẫn đầy đủ căn cứ "Thông tư số 20/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường"	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Trung tâm Khuyến nông - Sở Nông nghiệp và Môi trường	<p>Tại trang 1: Các căn cứ, Thực hiện theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, ngày 01/7/2025 có quy định: Số, ký hiệu của luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm có loại văn bản, số thứ tự của văn bản, năm ban hành văn bản, tên viết tắt của cơ quan ban hành văn bản và số khóa Quốc hội không ghi ngày, tháng năm ban hành.</p> <p>Phần căn cứ sửa như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - “<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025</i>” sửa thành “<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15</i>”; - “<i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025)</i>” sửa thành “<i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15</i>”; - “<i>Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017</i>” sửa thành “<i>Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14</i>”. 	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
	Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị sắp xếp thứ tự các văn bản tại phần căn cứ theo trình tự thời gian đối với cùng loại văn bản. - Sửa đổi viện dẫn văn bản theo khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật - Hết phần căn cứ, đề nghị bỏ cụm từ “<i>tính</i>” của khổ cuối, viết lại thành “<i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định...</i>” theo quy định tại mẫu số 21 phụ lục III của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. 	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Tại điểm a, khoản 1 Điều 1 đề nghị chỉnh sửa “<i>Quy định này quy định việc phân cấp thẩm quyền quản lý công trình thủy lợi...</i>” thành “<i>Quyết định này quy định việc phân cấp thẩm quyền quản lý công trình thủy lợi...</i>” do đây là quyết định quy định trực tiếp không có phụ lục quy định kèm theo quyết định. - Tại khoản 2, Điều 1 chỉnh sửa tương tự như trên. 	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
	Sở Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm b khoản 1 Điều 1 đề nghị bỏ vì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này. - Khoản 2 (Đối tượng áp dụng), đề nghị bổ sung cụ thể đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp của dự thảo Quyết định. 	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Sở Khoa học và Công Nghệ	Điểm b khoản 1 Điều 1: Đề nghị không quy định đối với công trình thủy lợi được đầu tư bằng các nguồn vốn khác để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
	Sở Tư pháp	<p>- Đề nghị bỏ khoản 1 (Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý các công trình thủy lợi), vì nội dung khoản 1 là thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, không phải nội dung phân cấp; theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 thì phân cấp là việc <u>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình</u>, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc <u>một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật</u>.</p> <p>- Khoản 2, đề nghị chỉnh sửa nêu trực tiếp các nội dung phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cho thống nhất với ý kiến tham gia tại khoản 1 Điều 2 dự thảo.</p>	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
	Ủy ban nhân dân xã Côn Lôn	<p>Làm rõ cơ sở, căn cứ pháp lý và quy định của pháp luật, cũng như căn cứ thực tiễn quản lý tại cơ sở trong thời gian qua để đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho cấp tỉnh quản lý các công trình có quy mô tại điểm a, b khoản 1 Điều 2 của dự thảo Quyết định.</p> <p>Xem xét bổ sung, điều chỉnh khoản 2 Điều 2 của dự thảo Quyết định như sau: 2. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý các công trình thủy lợi trên địa bàn xã trừ các công trình quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không đáp ứng về điều kiện năng lực quản lý công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi hoặc việc quản lý không hiệu quả thì Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển toàn bộ công trình thủy lợi trên địa bàn xã về Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.</p>	Công tác phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi là yếu tố then chốt quyết định hiệu quả công trình thủy lợi, trong đó phân cấp quản lý công trình thủy lợi là một trong những giải pháp quan trọng trong công tác quản lý, khai thác và

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 2. Phân cấp quản lý công trình thủy lợi	Ủy ban nhân dân xã Hùng Đức	Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, xem xét định mức diện tích tưới tiêu các công trình phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đảm bảo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương	bảo vệ công trình. Theo quy định tại Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành luật đã quy định Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho cấp xã quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương. Vì vậy trên cơ sở điều kiện thực tế về quy mô, tính chất phức tạp của công trình đồng thời đảm bảo phù hợp quy định về quy mô thủy lợi nội đồng tại khoản a điểm 3 Điều 16 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT và các quy định hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh quy định phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện quản lý đối với các công trình đập, hồ chứa nhỏ, công trình thủy lợi nội đồng cụ thể: (1). Công trình đập, hồ chứa có chiều cao dưới 10 m hoặc hồ chứa nước có dung tích toàn bộ dưới 500.000 m ³ ; (2). Công trình thủy lợi có diện tích tưới, tiêu thiết kế dưới 50 ha.
	Ủy ban nhân dân xã Thượng Nông	Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, xem xét định mức diện tích tưới tiêu các công trình phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đảm bảo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Sở Tư pháp	Đề nghị giải trình rõ căn cứ pháp lý nội dung phân cấp trong Tờ trình đề cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Nhất trí tiếp thu
Điều 3. Phân cấp phê duyệt, công bố công khai	Trung tâm Nước sạch nông thôn	<p>Tại Điều 3 dự thảo Quyết định quy định: <i>“Điều 3. Phân cấp phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành và phương án bảo vệ công trình thủy lợi</i> <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành và phương án bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn xã/phường theo quy định.”</i></p> <p>Tuy nhiên, nội dung Điều 3 hiện chỉ quy định phân cấp phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành và phương án bảo vệ công trình thủy lợi đối với các công trình thủy lợi trên địa bàn xã/phường. Đối với trường hợp các công trình thủy lợi nằm trên địa giới hành chính 02 xã, phường trở lên dự thảo chưa có quy định cụ thể. Để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện, Trung tâm Nước sạch nông thôn đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định phân cấp cụ thể đối với các công trình nêu trên.</p>	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
quy trình vận hành và phương án bảo vệ công trình thủy lợi			Không nhất trí tiếp thu. Lí do: Việc phân cấp phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành, phương án bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh như nội dung dự thảo đảm bảo phù hợp theo quy định của Luật Thủy lợi, Nghị định 114/2018/NĐ-CP. Mặt khác hiện nay theo chỉ đạo của Chính phủ đẩy mạnh phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Ban Quản lý khai thác CTTL Tuyên Quang	<p>Đề nghị xem xét điều chỉnh, bổ sung nội dung quy định tại Điều 3 của dự thảo Quyết định như sau: Điều chỉnh, bổ sung nội dung “<i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành và phương án bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn xã/phường theo quy định</i>” thành “<i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành và phương án bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn xã/phường theo quy định, trừ các công trình quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định này</i>”. Hoặc xem xét không đưa nội dung Điều 3 vào dự thảo Quyết định.</p>	<p>chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhằm tạo sự chủ động cho địa phương theo tinh thần “<i>địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm</i>”. Theo đó Chính phủ đã ban hành Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 Quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường và Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trong đó quy định UBND, Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa, công trình thủy lợi trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp. Vì vậy việc tham mưu quy định phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành và phương án bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn xã/phường là cần thiết và đảm</p>
Điều 4. Tổ chức được giao khai thác công trình thủy lợi	Sở Tư pháp	<p>Đề nghị bỏ, vì nội dung nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã đã được quy định tại khoản 3, 4 Điều 6 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP, khoản 2 Điều 18 Nghị định 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.</p>	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Sở Khoa học và Công Nghệ	Tên Điều 4: Chính sửa thành “Phân cấp giao khai thác công trình thủy lợi”.	Nhất trí tiếp thu theo ý kiến của Sở Tư pháp (đề nghị bỏ Điều 4)
Điều 5. Quy định phạm vi bảo vệ công trình Điều 6. Quy định quy mô thủy lợi nội đồng	Sở Tư pháp	Điều 5 (Quy định phạm vi bảo vệ công trình), Điều 6 (Quy định quy mô thủy lợi nội đồng), đề nghị bỏ, vì nội dung không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
	Sở Khoa học và Công Nghệ	Điều 5: - Tên điều: Chính sửa thành “ Phạm vi cụ thể vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi khác”. - Xác định cụ thể đập dâng nước (khoản 2), kênh nổi và kênh chìm (khoản 3), kênh dẫn nước bằng ống kín (khoản 4) là đối tượng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 40 Luật Thủy lợi hay là công trình thủy lợi khác.	Bãi bỏ Điều 5, Điều 6 tại dự thảo Quyết định theo ý kiến của Sở Tư pháp
		Điều 6: Xác định cụ thể quy mô thủy lợi nội đồng đối với công trình thủy lợi phục vụ tưới, tiêu, cấp nước trong một xã.	
	Ủy ban nhân dân xã Tân Trịnh	tại Điều 5 - Quy định phạm vi bảo vệ công trình, nội dung quy định chi tiết về phạm vi bảo vệ đập, kênh, trạm bơm... đã chặt chẽ. Thực tế trên địa bàn xã, nhiều công trình thủy lợi nhỏ nằm xen kẽ trong khu dân cư, đất sản xuất nên việc áp dụng đầy đủ khoảng cách bảo vệ theo quy định gặp nhiều khó khăn. Đề xuất: Cho phép UBND cấp xã căn cứ vào điều kiện địa hình, hiện trạng sử dụng đất và quy mô từng công trình để xác định phạm vi bảo vệ cụ thể, nhưng không nhỏ hơn 50% so với quy định gốc, nhằm đảm bảo vừa phù hợp thực tế vừa tuân thủ yêu cầu quản lý, bảo vệ công trình.	
Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy	- Tại Điều 5. Phạm vi bảo vệ công trình Các quy định khoảng cách bảo vệ công trình đã chi tiết nhưng hơi cứng nhắc. Nên cân nhắc quy định chi tiết theo từng loại công trình, phù hợp địa hình, thực tế quản lý.		

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Sở Nội vụ	<p>Điều 5 và Điều 6 dự thảo Quyết định là các quy định về phạm vi bảo vệ công trình và quy mô thủy lợi nội đồng; Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, rà soát việc quy định các nội dung tại Điều 5 và Điều 6 dự thảo Quyết định phù hợp với phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Quyết định: “quy định việc phân cấp thẩm quyền quản lý công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”.</p>	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 7. Phân cấp xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi bị mất, hủy hoại	Sở Tài chính	Tại Điều 7 đề nghị xem xét chỉnh sửa tên Điều 7 đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 23, 24 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ, như sau: <i>“Phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại”</i>	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
Điều 8. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Sở Tư pháp	Khoản 1 Điều 8 (Phân cấp thẩm quyền phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng): Đề nghị bỏ khoản 1, vì nội dung khoản 1 là thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, không phản nội dung phân cấp.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
Điều 9. Tổ chức thực hiện	Sở Tư pháp	Đề nghị bỏ, vì không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
	Sở Tài chính	Tại khoản 3 Điều 10 đề nghị xem xét bỏ cụm từ “Các ông (bà)” để phù hợp với thể thức văn bản quy phạm pháp luật.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 10. Điều khoản thi hành	Sở Khoa học và Công Nghệ	Khoản 3 Điều 10: Đề nghị bỏ cụm từ "Các ông (bà):"	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Ban Quản lý khai thác CTTL Tuyên Quang	Đề nghị xem xét điều chỉnh, bổ sung Khoản 4 vào Điều 10 của dự thảo Quyết định, cụ thể như sau: “4. Đối với các công trình thủy lợi do Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang và Ủy ban nhân dân xã, phường đang quản lý, khai thác và bảo vệ nhưng không đảm bảo tuân thủ theo Điều 2 Quyết định này, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang và Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình và tổ chức bàn giao, tiếp nhận nguyên trạng công trình, hoàn thành trước ngày 31/12/2026”.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
Mục "Nơi nhận:"	Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng	Đề nghị bổ sung gửi Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Đề nghị sửa nơi nhận “ <i>Công báo Tuyên Quang</i> ” thành “ <i>Trung tâm Thông tin và Công báo tỉnh</i> ”.	Tiếp thu ý kiến. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo Quyết định.
Nội dung khác	Sở Tư pháp	Đề nghị rà soát, xác định chính xác, cụ thể nội dung nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh để xác định nội dung phân cấp <u>cho cơ quan chuyên môn</u> hoặc <u>Ủy ban nhân dân</u> , <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã</u> cho phù hợp; nêu rõ căn cứ pháp lý để phân cấp trong Tờ trình đề cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Nhất trí tiếp thu rà soát chỉnh sửa

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
II	Các đơn vị có Văn bản tham gia nhất trí với dự thảo		
1	Công thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không có ý kiến của cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia vào dự thảo	
2	Chi cục Chăn nuôi thú y và Thủy sản	Nhất trí với nội dung dự thảo	
3	Chi cục Bảo vệ môi trường	Nhất trí với nội dung dự thảo	
4	Trung tâm Khoa học Nông nghiệp và Môi trường	Nhất trí với nội dung dự thảo	
5	Phòng Địa chất, Khoáng sản và Tài nguyên	Nhất trí với nội dung dự thảo	
6	UBND xã Cao Bò	Nhất trí với nội dung dự thảo	
7	UBND xã Lũng Phìn	Nhất trí với nội dung dự thảo	
8	UBND xã Lũng Tán	Nhất trí với nội dung dự thảo	
9	UBND xã Đường Hồ	Nhất trí với nội dung dự thảo	
10	UBND xã Trương Sinh	Nhất trí với nội dung dự thảo	
11	UBND xã Thành Tín	Nhất trí với nội dung dự thảo	
12	UBND xã Ngọc Đường	Nhất trí với nội dung dự thảo	
13	UBND xã Tân Trào	Nhất trí với nội dung dự thảo	
14	UBND xã Trưng Thinh	Nhất trí với nội dung dự thảo	
15	UBND xã Xuân Giang	Nhất trí với nội dung dự thảo	
16	UBND xã Bắc Quang	Nhất trí với nội dung dự thảo	
17	UBND xã Hàm Yên	Nhất trí với nội dung dự thảo	
18	UBND xã Yên Cường	Nhất trí với nội dung dự thảo	
19	UBND xã Cán Tỷ	Nhất trí với nội dung dự thảo	
20	UBND xã Thượng Sơn	Nhất trí với nội dung dự thảo	
21	UBND xã Du Già	Nhất trí với nội dung dự thảo	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
22	UBND xã Mèo Vạc	Nhất trí với nội dung dự thảo	
23	UBND xã Yên Phú	Nhất trí với nội dung dự thảo	
24	UBND xã Xuân Giang	Nhất trí với nội dung dự thảo	
25	UBND xã Minh Ngọc	Nhất trí với nội dung dự thảo	
26	UBND phường Nông Tiến	Nhất trí với nội dung dự thảo	
27	UBND xã Hồng Sơn	Nhất trí với nội dung dự thảo	
28	UBND xã Tân Long	Nhất trí với nội dung dự thảo	
29	UBND xã Yên Nguyên	Nhất trí với nội dung dự thảo	
30	UBND xã Ngĩa Thuận	Nhất trí với nội dung dự thảo	
31	UBND xã Sơn Vĩ	Nhất trí với nội dung dự thảo	
32	UBND xã Nậm Dịch	Nhất trí với nội dung dự thảo	
33	UBND xã Sà Phìn	Nhất trí với nội dung dự thảo	
34	UBND xã Trung Thịnh	Nhất trí với nội dung dự thảo	
35	UBND xã Liên Hiệp	Nhất trí với nội dung dự thảo	
36	UBND xã Trung Hà	Nhất trí với nội dung dự thảo	
37	UBND xã Xín Mần	Nhất trí với nội dung dự thảo	
38	UBND xã Xuân Vân	Nhất trí với nội dung dự thảo	
39	UBND xã Lũng Cú	Nhất trí với nội dung dự thảo	
40	UBND xã Chiêm Hóa	Nhất trí với nội dung dự thảo	
41	UBND xã Linh Hồ	Nhất trí với nội dung dự thảo	
42	UBND xã Yên Lập	Nhất trí với nội dung dự thảo	
43	UBND xã Hòa An	Nhất trí với nội dung dự thảo	
44	UBND xã Tân Tiến	Nhất trí với nội dung dự thảo	
45	UBND xã Tiên Yên	Nhất trí với nội dung dự thảo	
46	UBND xã Bạch Xá	Nhất trí với nội dung dự thảo	
47	UBND xã Tùng Bá	Nhất trí với nội dung dự thảo	
48	UBND xã Khương Lũng	Nhất trí với nội dung dự thảo	
49	UBND xã Sơn Dương	Nhất trí với nội dung dự thảo	
50	UBND xã Hoàng Su Phì	Nhất trí với nội dung dự thảo	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
51	UBND xã Hồ Thầu	Nhất trí với nội dung dự thảo	
52	UBND xã Niêm Sơn	Nhất trí với nội dung dự thảo	
53	UBND xã Quán Bạ	Nhất trí với nội dung dự thảo	
54	UBND xã Kiên Đài	Nhất trí với nội dung dự thảo	
55	UBND xã Bàn Máy	Nhất trí với nội dung dự thảo	
56	UBND xã Tân Quang	Nhất trí với nội dung dự thảo	
57	UBND xã Tân Thanh	Nhất trí với nội dung dự thảo	
58	UBND xã Yên Sơn	Nhất trí với nội dung dự thảo	
59	UBND xã Thắng Mố	Nhất trí với nội dung dự thảo	
60	UBND xã Thông Nguyên	Nhất trí với nội dung dự thảo	
61	UBND xã Bạch Đích	Nhất trí với nội dung dự thảo	
62	UBND xã Hồng Thái	Nhất trí với nội dung dự thảo	
63	UBND xã Đồng Tâm	Nhất trí với nội dung dự thảo	
64	UBND xã Hồ Thầu	Nhất trí với nội dung dự thảo	
65	UBND xã Tát Ngà	Nhất trí với nội dung dự thảo	
66	UBND xã Mậu Duệ	Nhất trí với nội dung dự thảo	
67	UBND xã Ngọc Đường	Nhất trí với nội dung dự thảo	
68	UBND xã Lùng Tám	Nhất trí với nội dung dự thảo	
69	UBND xã Tân An	Nhất trí với nội dung dự thảo	
70	UBND xã Sơn Thủy	Nhất trí với nội dung dự thảo	